**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

|  |  |
| --- | --- |
| **Trường THCS Hòa Quang**  **Tổ: Toán - Tin** | **Họ và tên giáo viên:**  Huỳnh Thị Tím |

**TUẦN 15,16**

**TIẾT 15,16**

**BÀI 8 THỰC HÀNH: SỬ DỤNG CÔNG CỤ TRỰC QUAN TRÌNH BÀY THÔNG TIN TRAO ĐỔI VÀ HỢP TÁC**

Tin học Lớp 9

Thời gian thực hiện: 2 tiết

1. **MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức:**

- Cách đính kèm văn bản, ảnh, video, trang tính vào sơ đồ tư duy.

- Cách tạo bài trình chiếu có sử dụng hình ảnh, biểu đồ và video hợp lí.

**2. Về năng lực:**

- Sử dụng được hình ảnh, biểu đồ, video một cách hợp lí.

- Tạo được sơ đồ tư duy có đính kèm văn bản, hình ảnh, video và trang tính.

- Tạo được bài trình chiếu có sử dụng hình ảnh, biểu đồ và video hợp lí.

**3. Phẩm chất:**

- Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ, tự chủ và tôn trọng người khác thông qua hoạt động thực hành sử dụng sơ đồ tư duy và bài trình chiếu để trình bày thông tin trong trao đổi và hợp tác.

1. **THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- Tư liệu đính kèm vào sơ đồ tư duy và tạo bài trình chiếu gồm: tệp bảng tính, tệp hình ảnh, tệp văn bản và đường liên kết đến video, ví dụ:

* Tệp bảng tính có tên là KinhPhi.xlsx để tính toán chi phí triển lãm (Hình 8.1).
* Tệp hình ảnh có tên là Pascaline.png, minh hoạ cho máy tính cơ học Pascaline.
* Tệp văn bản có tên là CharlesBabbage.docx chứa tiểu sử nhà khoa học Charles Babbage.
* Đường liên kết đến video về nhà khoa học Charles Babbage trên Internet.

Tư liệu bài học: https://padlet.com/bai10/bai8

1. **TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**
2. **Khởi động: (2 phút)**

a) *Mục tiêu*: Giới thiệu nội dung nhiệm vụ thực hành và kết nối với Bài 7.

b) *Nội dung*: HS biết được nội dung thực hành là sử dụng công cụ trực quan trình bày thông tin trao đổi và hợp tác.

c) *Sản phẩm*: HS nhận xét theo chủ quan của mình.

d) *Tổ chức thực hiện*

- GV chia nhóm HS và giao nhiệm vụ hoạt động nhóm.

- HS thảo luận nhóm để trả lời câu hỏi.

- Kết thúc thảo luận, GV cho các nhóm báo cáo kết quả và tổ chức nhận xét đánh giá.

- HS thảo luận nhóm đưa ra câu trả lời

- GV gọi một số nhóm đưa ra ý kiến.

### 2. Hoạt động 1: Nhiệm vụ 1: Sử dụng phần mềm tạo sơ đồ tư duy có đính kèm dữ liệu (10 phút)

a) *Mục tiêu*: HS trình bày sơ đồ tư duy có đính kèm văn bản, hình ảnh, video và trang tính.

b) *Nội dung*:

- Nhiệm vụ 1: Sử dụng phần mềm tạo sơ đồ tư duy có đính kèm dữ liệu theo yêu cầu đã chuẩn bị sẵn ở nhà.

c) *Sản phẩm*: Bài thực hành của HS.

d) *Tổ chức thực hiện:*

- Các nhóm tạo sơ đồ tư duy theo chủ đề đã lựa chọn có đính kèm dữ liệu theo yêu cầu.

- GV sử dụng Google Classroom để HS nộp sản phẩm thực hành theo mỗi nhóm.

### 3. Hoạt động 2: Nhiệm vụ 2: Trình bày sơ đồ tư duy (10 phút)

a) *Mục tiêu*: Sử dụng sơ đồ tư duy đã tạo được nhiệm vụ 1 để thực hành trình bày thông tin trong chia sẻ và hợp tác theo các cách thức đã được học ở bài 7. Qua đó, HS trao đổi, thảo luận để điều chỉnh và tiếp tục bổ sung những nội dung cần chuẩn bị cho triển lãm.

b) *Nội dung*:

- Nhiệm vụ 2: Trình bày sơ đồ tư duy theo nhóm.

c) *Sản phẩm*: Bài thực hành của HS.

d) *Tổ chức thực hiện:*

- Các nhóm trình bày sơ đồ tư duy của nhóm mình.

- GV sử dụng công cụ Google Meet để HS báo cáo sản phẩm thực hành trước lớp.

### 4. Hoạt động 3: Nhiệm vụ 3: Tạo bài trình chiếu có sử dụng hình ảnh, sơ đồ, video hợp lí (20 phút)

a) *Mục tiêu*: HS tạo được bài trình chiếu có sử dụng hình ảnh, sơ đồ và video một cách hợp lý.

b) *Nội dung*:

- Nhiệm vụ 3: Tạo bài trình chiếu có sử dụng hình ảnh, sơ đồ, video hợp lí.

c) *Sản phẩm*: Bài thực hành của HS.

d) *Tổ chức thực hiện:*

- HS nộp bài trình chiếu theo nhóm trên Google Classroom.

- Đại diện các nhóm thuyết trình sản phẩm trước lớp trên Google Meet.

- GV nhận xét, đánh giá.

**5. Hoạt động 4: Luyện tập (2 phút)**

a) *Mục tiêu:* Củng cố kiến thức và kỹ năng sử dụng công cu trực quan trình bày thông tin trao đổi và hợp tác.

b) *Nội dung*: Sử dụng bài trình chiếu đã tạo được nhiệm vụ 3 để thực hành trình bày thông tin trong chia sẻ và hợp tác theo các cách thức đã được học ở bài 7. Qua đó, HS trao đổi, thảo luận để xem xét các tư liệu hình ảnh, biểu đồ, video đã hợp lý hay chưa theo những tiêu chí đã biết ở Bài 7.

c) *Sản phẩm*:

- HS tự thực hiện hoạt động luyện tập để tạo sản phẩm. Sau đó, mỗi nhóm xem kết quả thực hiện của từng bạn và chọn ra đoạn hoạt hình nào hay nhất, có hiệu ứng chuyển cảnh hấp dẫn, phù hợp nhất với kịch bản của nhóm để sử dụng cho dự án của nhóm mình.

d) *Tổ chức thực hiện*:

HS hoàn thành bài tập ngoài giờ học.

**6. Hoạt động 5: Vận dụng (1 phút)**

a) *Mục tiêu:* Vận dụng kiến thức để thực hành với dự án Trienlamtinhoc.

b) *Nội dung*:Bài tập vận dụng trong sgk tr 33.

c) *Sản phẩm*: Sản phẩm của học sinh thực hành với dự án Trienlamtinhoc.

d) *Tổ chức thực hiện*:

- GV giao bài tập cho HS thực hiện ngoài giờ học trên lớp. HS gửi sản phẩm qua Google Classroom.

- GV tổ chức chia sẻ và đánh giá kết quả làm bài của HS ở thời điểm phù hợp của những tiết học tiếp theo.

Duyệt Tổ Trưởng **Giáo viên**

Huỳnh Thị Tím